

Bình Tú, ngày 29 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG Năm học 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục Phổ thông;
- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Thông tư số 32/2020/TT-BGDDT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Thông tư số 13/2022/TT-BGDDT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thông tư số 22/2021/TT-BGDDT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
- Công văn số 3935/BGDDT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;
- Công văn số 2050/SGDĐT-GDTrH, ngày 15/8/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2024-2025;
- Chỉ thị số 17/CT-UBND, ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025;
- Công văn số 185/PGDĐT, ngày 22/8/2024 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2024-2025.

II. ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

a. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng giáo dục, xem "Giáo dục là quốc sách hàng đầu". Đồng thời đã có rất nhiều văn bản triển khai sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Trong đó có nhiều văn bản để triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; có nhiều chính sách ưu tiên đối với giáo dục; Luật giáo dục sửa đổi có nhiều điểm mới, phù hợp với sự phát triển chung của xã hội.

- Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của của Đảng uỷ, chính quyền, các ban ngành đoàn thể địa phương, đặc biệt được sự chỉ đạo của UBND huyện, Phòng GD&ĐT huyện Thăng Bình đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng đảm bảo nhu cầu phục vụ cho việc dạy và học của nhà trường.

- Đời sống kinh tế của nhân dân ở địa phương xã Bình Tú ổn định và ngày càng được nâng cao, sự nghiệp giáo dục được quan tâm.

b. Thách thức

- Trong thời kỳ hội nhập và phát triển yêu cầu đòi hỏi của xã hội cũng như của gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục, phương pháp giáo dục nhằm đem lại hiệu quả cao với chất lượng đầu ra.

- Việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW đòi hỏi đội ngũ giáo viên phải thật sự có năng lực chuyên môn tốt, tâm huyết với nghề đã chọn.

- Trình độ đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý phải ngày càng được nâng cao, đặc biệt là phải đảm bảo các năng lực tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới; ứng dụng CNTT, đổi mới quản lý, năng lực ngoại ngữ, cơ sở vật chất, kỹ thuật và phương tiện dạy học hiện đại, phải đạt trình độ Đại học sư phạm trở lên.

- Sự đột phá vươn lên, sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục của các trường trong cùng khu vực đang từng bước khẳng định chất lượng của trường mình.

2. Môi trường bên trong

a. Điểm mạnh:

- Năm học 2024-2025, nhà trường có 15 lớp với 578 học sinh, gồm 04 lớp 6, 04 lớp 7, 04 lớp 8, 03 lớp 9. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 33 người, trong đó giáo viên trực tiếp giảng dạy có 26 người đều đạt trình độ chuẩn đào tạo, trong đó đạt chuẩn (theo luật GD2019) là 24/26 giáo viên, đạt tỷ lệ 92,3%. Giáo viên trực tiếp giảng dạy của nhà trường có tâm huyết với nghề nghiệp và nhiệt tình trong công tác. Trong đội ngũ đó, có thầy cô là giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi cấp huyện, gương mẫu, là những tấm gương sáng cho đồng nghiệp học tập và học sinh noi theo. Đội ngũ VCLĐ rất nhiệt tình, có tinh thần đoàn kết thống nhất cao.

- Nhà trường đạt chuẩn Quốc gia vào năm 2017, đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 vào thời điểm tháng 1 năm 2024.

- Ban giám hiệu đạt chuẩn về trình độ, có đủ năng lực quản lý. Trong những năm qua, chất lượng giáo dục của trường luôn ổn định và phát triển tốt, cao hơn mặt bằng chung của toàn huyện, đặc biệt kết quả thi học sinh giỏi luôn ở vị trí tốp năm cấp huyện.

- Chi bộ trường THCS THCS Lý Thường Kiệt gồm 19 đảng viên, đạt tỉ lệ 57,6%, trong nhiều năm liền, chi bộ đều đạt danh hiệu “Hoàn thành tốt nhiệm vụ, năm 2023 “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” Chi bộ luôn phát huy tốt vai trò hạt nhân lãnh đạo toàn bộ hoạt động của nhà trường. Các tổ chức Công đoàn, Chi đoàn, Đội

Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Ban đại diện Cha mẹ học sinh đều hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Tỉ lệ học sinh trên lớp bình quân 38,5 em/ lớp. Tỉ lệ học sinh xếp loại học lực khá, giỏi (tốt) từ đạt 74,8% trở lên và học sinh đạt hạnh kiểm khá, tốt từ 98% trở lên hằng năm. Học sinh bỏ học chiếm tỷ lệ hằng năm dưới 0,5%. Kết quả học sinh công nhận tốt nghiệp THCS hằng năm đạt từ 99% trở lên, học sinh vào trường chuyên, vào trường THPT công lập đạt từ 80% trở lên.

b. Điểm yếu

- Hiện nay trường chưa có phòng làm việc của tổ chuyên môn (còn lồng ghép ở các phòng học), các phòng thực hành bộ môn chưa đạt chuẩn theo TT13/2020/BGD.

- Bộ phận phụ huynh học sinh đi làm ăn xa, thiếu sự quan tâm giáo dục con em, nhiều học sinh còn ham chơi, dễ bị môi trường không lành mạnh ngoài xã hội lôi kéo dẫn đến lười học, nguy cơ cao bỏ học giữa chừng.

- Việc ứng dụng CNTT trong quản lý chưa được đầu tư hợp lý, việc trao đổi thông tin giữa gia đình và nhà trường chưa được cải thiện.

III. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý điều hành của Ban lãnh đạo theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo từng vụ việc được phân công. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh theo hướng cụ thể, thiết thực gắn liền với cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành.

- Đảm bảo thực hiện mục tiêu của chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Chú trọng công tác giáo dục rèn luyện, văn hóa ứng xử cho học sinh.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phát huy tính tích cực chủ động trong học tập, tạo cho học sinh thói quen học tập suốt đời.

- Tăng cường theo dõi và quản lý học sinh trong mọi hoạt động do nhà trường tổ chức, đồng thời theo dõi diễn biến tâm trạng, mối quan hệ bạn bè của từng học sinh để có biện pháp giáo dục và phối hợp giáo dục hiệu quả.

- Chú trọng hoạt động trải nghiệm, trường học gắn với thực tiễn, giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động dạy học, giáo dục và giao lưu để các em có khả năng thích ứng với môi trường.

- Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo hướng mở.

- Tiếp tục tuyên truyền trong cộng đồng về nâng cao hiệu quả công tác giáo dục gia đình làm nền tảng hỗ trợ cho công tác giáo dục của nhà trường.

IV. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Phấn đấu hoàn thành kế hoạch xây dựng giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia, đạt kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư 18/TT-BGD ngày 22/8/2018.

- Xây dựng kế hoạch, đề ra nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, dựa trên văn bản chỉ đạo và định hướng của cấp trên đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.

- Tạo điều kiện tốt nhất để mọi học sinh đều có cơ hội được học tập và phát triển những phẩm chất, năng lực; Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, kỷ cương, gắn với thực tiễn; tập trung rèn luyện phương pháp tự học, phát triển tư duy, giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống, có hiểu biết ban đầu về ngành nghề và ý thức nghề nghiệp.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch để điều chỉnh, bổ sung kịp thời. Thực hiện đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của cấp trên.

2. Mục tiêu cụ thể

Thực hiện chủ đề năm học 2024-2025 “*Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương*”, với các nhiệm vụ trọng tâm:

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đổi mới với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai CT GDPT 2018 đổi mới với lớp 9 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học phổ thông.

- Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện CTGDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

- Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra theo thẩm quyền.

- Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập

và rèn luyện của học sinh.

2.1. Đối với học sinh

- Duy trì sĩ số học sinh trên 99,5%, học sinh bỏ học dưới 0,5 %
- Xếp loại Học tập: Tốt 35%; Khá 40%; Đạt: 25%; Chưa đạt: 0%; Không có học sinh lưu ban.
- Xếp loại Rèn luyện: Tốt 99,5%; Khá: 0,5%; Đạt: 0%; Chưa đạt: 0%
- Học sinh giỏi lớp 9 cấp Huyện đạt ít nhất 10-15 giải cá nhân. Toàn đoàn xếp từ 01- 05; Học sinh giỏi lớp 9 cấp Tỉnh đạt 02 giải cá nhân.
- Phấn đấu có từ 1-2 học sinh đỗ vào trường THPT chuyên.
- Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, Sản phẩm STEM, cấp Huyện ít nhất mỗi hội thi đạt 01 giải cá nhân.
- Việt dã, các hoạt động giáo dục thể chất cấp Huyện ít nhất đạt 01 giải/môn.
- Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%; 100% học sinh lớp 9 được tư vấn giáo dục hướng nghiệp; tỉ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS thi đỗ vào các trường THPT trên địa bàn huyện đạt tỉ lệ trên 80%; có ít nhất 10% học sinh lớp 9 sau tốt nghiệp THCS tham gia học các trường đào tạo nghề.
- Chỉ tiêu chất lượng bộ môn: Từ Đạt trở lên các môn: Ngữ văn: 97%; Toán: 93%; Tiếng Anh: 95%; Khoa học tự nhiên: 96%; Lịch Sử và Địa lý: 98%; Giáo dục Công dân: 100%; Tin: 98%; Công nghệ: 100%; Giáo dục thể chất (Thể dục), Nghệ thuật (Nhạc, Mỹ thuật), GD&DP, HĐTN-HN: 100% đạt yêu cầu.

2.2. Đối với giáo viên

- Chỉ tiêu đăng ký đầu năm của cá nhân Cán bộ, giáo viên, nhân viên:
 - + Lao động tiên tiến: 33
 - + Giấy khen của Sở GD&ĐT: 01
 - + Chiến sĩ thi đua cơ sở: 08
 - + Giấy khen UBND Huyện: 07
 - + SK cấp huyện: 07
 - + 100% giáo viên có đảm bảo, đầy đủ hồ sơ theo quy định.
 - + 100% giáo viên biết sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học.
 - + 100% giáo viên được kiểm tra đánh giá về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động sư phạm và được xếp loại khá, tốt;
 - + 100% Cán bộ giáo viên được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên.
 - + Có 21 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường; 01 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh.
 - + Lớp xuất sắc 15/15.

2.3. Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dạy học phù hợp với chương trình giáo dục.
- Tăng cường sự hợp tác giữa các giáo viên trong tổ để nâng cao chất lượng giảng dạy.
- Đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập, chia sẻ kinh nghiệm và các phương pháp giáo dục hiệu quả.
- Tổ chức tốt dạy học theo hướng nghiên cứu bài học.
- Báo cáo chuyên đề, hội giảng, báo cáo ngoại khóa, thanh tra... thực hiện theo kế hoạch đầu năm.

2.4. Đối với tổ văn phòng

- Đảm bảo các công tác hành chính, văn thư được thực hiện đúng quy trình và kịp thời hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận khác để đảm bảo mọi hoạt động của nhà trường diễn ra suôn sẻ và hiệu quả.

2.5. Đối với đoàn thể và tổ chức khác

- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Công đoàn: Xuất sắc.
- Liên đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh: Xuất sắc cấp Huyện.

2.6. Đối với tập thể nhà trường

- Chỉ tiêu tập thể: Tập thể lao động lao động tiên tiến, xuất sắc và UBND tỉnh tặng bằng khen.
- Duy trì, phấn đấu xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo lộ trình đến năm 2029.
- Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở đạt mức độ III.

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện chương trình giáo dục

1.1 Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

1.1.1. Đội ngũ:

a) Ban Giám hiệu

Bao gồm: CBQL: 02; Trường có chi bộ hoạt động độc lập, trực thuộc Đảng bộ xã Bình Tú gồm 19 đảng viên.

b) Tổ chuyên môn

Có 05 Tổ chuyên môn: Tổ Toán – Tin: 05 GV; tổ KHTN: 06 GV; tổ KHXH: 07 GV; tổ CD-NN: 05 GV; tổ NK: 04 GV.

c) Giáo viên: GV Tổng PTD: 01; GV đứng lớp: 26/15 lớp, tỷ lệ 1.73 (Trong

đó: Toán: 4; KHTN: 5 (Vật lý: 02; Hoá học: 02; Sinh: 01); Ngữ văn: 4; Lịch sử: 2; Địa lý: 1; Tiếng Anh: 3; Tin học: 1; TD: 2 ; Âm nhạc: 01; Mỹ Thuật: 01; Công nghệ: 01; CD: 01). Thiếu 02 GV theo quy định.

d) Nhân viên: 05 (kế toán: 01; văn thư: 01; thư viện: 01; BV: 01(HĐ). Thiết bị: 01(HĐ KBHXH). Hiện nay nhà trường thiếu 01 nhân viên thiết bị biên chế.

1.1.2. Cơ sở vật chất:

* Phòng học và các phòng chức năng phục vụ hoạt động trong nhà trường

- Khu phòng học tập gồm có 15 phòng. Trong đó:

- + Số phòng học dành riêng cho lớp học: 15 phòng/15 lớp.

- + Phòng bộ môn Tin học: 01 phòng.

- Phòng họp Hội đồng, phòng truyền thống: 01 phòng.

- Phòng Thư viện: 02 phòng.

- Khu hiệu bộ: 07 phòng (Phòng Hiệu trưởng: 01 phòng, phòng Phó hiệu trưởng: 01 phòng, Văn phòng: 01 phòng, phòng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh: 01 phòng, Công Đoàn: 01 phòng; phòng Y tế học đường: 01 phòng; phòng nghỉ GV: 01 phòng).

- Nhà đa năng: 150 m²

- Nhà xe của CBGVNV, nhà xe học sinh: 03 (01 nhà xe giáo viên, 02 nhà xe học sinh).

- Công trình vệ sinh của CBGVNV, học sinh: 04 (02 công trình VS CBGVNV, 02 công trình VSHS)

Còn thiếu các phòng làm việc của tổ chuyên môn, 1 phòng học để làm nghe nhìn môn Tiếng Anh, phòng dạy môn Nghệ thuật, tivi, quạt phục vụ cho công tác dạy học.

Một số phòng học bàn, ghế học sinh chưa đúng quy cách; Thiết bị dạy học tối thiểu để dạy học chương trình giáo dục phổ thông 2018 còn thiếu nhiều. Máy vi tính để phục vụ cho giảng dạy bộ môn Tin học chưa đảm bảo, xuống cấp, thường xuyên hư hỏng.

1.1.3. Thiết bị dạy học, học liệu:

- Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế hai chỗ ngồi, có bảng chống loá, hệ thống ánh sáng đảm bảo yêu cầu.

- Đồ dùng dạy học đủ về số lượng cho các môn học ở các khối lớp ở mức tối thiểu, tuy nhiên thiết bị dạy học theo CT GDPT 2018 đối với lớp 9 chưa có.

- Có 14 ti vi, 03 máy tính xách tay, 18 máy tính bàn được kết nối Internet phục vụ cho công tác dạy và học.

2. Tổ chức thực hiện Chương trình GDPT đảm bảo hiệu quả, chất lượng

2.1. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

- a. Thời gian năm học: Thực hiện 35 tuần.
- Ngày tựu trường: 29 tháng 8 năm 2024.
 - Tổ chức khai giảng vào ngày 05 tháng 9 năm 2024.
 - Kết thúc học kỳ I trước ngày 18 tháng 01 năm 2025; riêng đối với lớp 9, kết thúc học kỳ I trước ngày 11 tháng 01 năm 2025. Hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31 tháng 5 năm 2025; riêng đối với lớp 9, hoàn thành chương trình trước ngày 21 tháng 5 năm 2025 (Có 35 tuần thực học, học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần).
 - Xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở trước ngày 25 tháng 5 năm 2025.
 - Hoàn thành tuyển sinh đầu cấp (lớp 6) trước ngày 31 tháng 7 năm 2025. Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập (chuyên biệt và không chuyên biệt) năm học 2025-2026: 02 ngày, trong khoảng thời gian từ ngày 29 tháng 5 năm 2025 đến ngày 06 tháng 6 năm 2025.

b. Thực hiện chương trình GDPT 2018:

TT	Môn học	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		HK 1	HK 2	CN	H K1	H K2	CN	H K1	H K2	CN	H K1	H K2	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
2	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
3	Ngoại ngữ 1	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	LS và ĐL	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
6	KHTN	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
7	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	36	17	53	18	34	52
8	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	Nghệ thuật	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	HĐTN, HN	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
12	GDĐP	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35

c. Phân công chuyên môn và thời khoá biểu:

(Phụ lục 1)

d. Kế hoạch hoạt động của năm học (theo tháng):

(Phụ lục 2)

e. Kế hoạch dạy học các môn: KHTN, LS-ĐL, GDĐP, GD HĐTNHN:

Thực hiện công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử - Địa lý, Hoạt động trải nghiệm

hướng nghiệp.

Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên. Tổ chức dạy học tuyển tính 01 KHTN đối với khối lớp 7 (Phụ lục 3).

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành), phân công cụ thể người thực hiện để làm cơ sở tính toán định mức giờ dạy của từng giáo viên.

Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan (*đối với lớp 9, khi Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT có hướng dẫn dạy học Tài liệu Giáo dục địa phương tỉnh Quảng Nam sau khi được Bộ GD&ĐT phê duyệt và xuất bản thì nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch thực hiện*).

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong các môn học/hoạt động giáo dục theo hướng dẫn; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lòng ghê khán.

Căn cứ Thông tư số 16/2022/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT về việc

ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức tiết học tại Thư viện phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên của nhà trường.

f. Giáo dục học sinh khuyết tật

Có 08 HS bị khuyết tật gồm 04 HS lớp 7; 04HS lớp 6, học sinh khuyết tật trí tuệ, vận động đi học đầy đủ, hòa nhập với học sinh trong lớp để học tập và đủ điều kiện để lên lớp.

Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật theo kế hoạch số 2061/KH-SGDĐT ngày 07/9/2023 của tỉnh Quảng Nam về Thực hiện công tác giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập bậc trung học kể từ năm học 2023-2024 .

- Đối với Tổ chuyên môn:

+ Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch giáo dục HSKT của giáo viên thông qua hồ sơ giáo dục HSKT thiết lập cho từng em.

+ Có biện pháp khuyến khích, động viên giáo viên và HSKT thực hiện kế hoạch giáo dục nghiêm túc.

- Đối với giáo viên trực tiếp dạy các lớp có HSKT học hòa nhập.

+ Thiết kế, điều chỉnh các hoạt động giáo dục vào từng môn học, từng bài học tạo cơ hội cho HSKT tham gia các hoạt động học tập.

+ Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh, học sinh với cộng đồng.

+ Việc đánh giá xếp loại HSKT theo điều 11 thông tư 22/2021/TT-BGDĐT căn cứ vào kết quả đạt được theo kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, ngồi nhầm lớp;

- Đối với giáo viên chủ nhiệm

+ Thu thập thông tin, phối hợp GVBM xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho từng HS cụ thể.

+ Theo dõi HSKT thông qua hồ sơ kế hoạch cá nhân của từng học sinh.

+ Thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh để nhắc nhở, động viên các em đến trường, đến lớp đều đặn.

2.2. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với

mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Môn Ngữ văn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 2447/S GDĐT-GDTrH ngày 25/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở cấp THCS, THPT.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực, câu hỏi mở để học sinh tự biếu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDDT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 859/S GDĐT-GDPT ngày 14/9/2020 của Sở GDĐT, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

c) Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, giáo dục thể chất trên cơ sở tự nguyện cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp. Tăng cường tổ chức các hoạt động tham quan, học tập tại bảo tàng và các di tích lịch sử, danh thắng tại địa phương.

d) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; sử dụng các phần mềm ứng dụng dạy học nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

e) Tăng cường sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức sinh hoạt chuyên môn/cụm chuyên môn để trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018.

2.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét,

khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Môn Ngữ văn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 2447/S GDĐT-GDTrH ngày 25/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở cấp THCS, THPT.

Môn Tiếng Anh thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 2247/S GDĐT-GDTrH ngày 06/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2024-2025.

Môn Lịch sử- Địa lý, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc. Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT;

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, bảo đảm chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực, phẩm chất của học sinh.

d) Nâng cao tinh thần trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp và tính trung thực trong quá trình dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh. Thực hiện đảm bảo công bằng khách quan, thực chất đúng với phương châm “học thật, thi thật, chất lượng thật”.

e) Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 năm học 2024-2025 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026.

f) Đối với học sinh sau khi kiểm tra lại: Ra quyết định thành lập ban ra đề, ôn tập, tổ chức kiểm tra lại và xét lên lớp đối với những học sinh kiểm tra lại; kiểm tra lại và xét lên lớp căn cứ theo tư số 22/2021/TT-BGDĐT.

2.4. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, dạy thêm học thêm trong nhà trường:

a) Bồi dưỡng học sinh giỏi

Đầu năm nhà trường tổ chức khảo sát chất lượng học sinh. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi học sinh giỏi lớp 9 cấp Huyện (Toán, KHTN, Ngữ văn, Lịch sử - Địa lí, Tiếng Anh, Tin học); bồi dưỡng các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, KHTN, LS-ĐL, Tin học đối với lớp 8; bồi dưỡng 3 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh đối với lớp 6, 7. Phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

* Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9:

- Đối với các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, KHTN, LS-ĐL, Tin học:

+ Ngay đầu học kỳ I năm học 2024-2025 đến khi dự thi cấp Huyện.

+ Thời lượng: ít nhất 2 buổi/tuần/môn theo Thời khóa biểu phân công. Ngoài ra, giáo viên có thể sắp xếp thời gian để tăng cường thêm số buổi bồi dưỡng:

TT	Môn	Khối lớp	Giáo viên phụ trách	Ghi chú
1	Toán	9	Võ Duy Thắng	
2	Ngữ Văn	9	Nguyễn Thị Loan	
3	KHTN	9	Đinh Hữu Phúc Vương Thị Hồng Phượng Lê Thị Nhạn.	
4	Tiếng Anh	9	Hồ Thị Huỳnh Trang	
5	LS-ĐL	9	Nguyễn Văn Toàn Nguyễn Nhật Tường Long	
6	Tin học	9	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	

* Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 8:

- Các môn Toán, Ngữ Văn, KHTN, Tiếng Anh, LS-ĐL, Tin học.

- Ngay đầu học kỳ II, năm học 2024-2025 đến khi kết thúc năm học (17 tuần).

- Thời lượng: ít nhất 2 buổi/tuần/môn theo Thời khóa biểu phân công. Ngoài ra, giáo viên có thể sắp xếp thời gian để tăng cường thêm số buổi bồi dưỡng.

TT	Môn	Khối lớp	Giáo viên phụ trách	Ghi chú
1	Toán	9	Võ Duy Thắng	
2	Ngữ Văn	9	Nguyễn Thị Loan	
3	KHTN	9	Đinh Hữu Phúc Vương Thị Hồng Phượng Lê Thị Nhạn.	
4	Tiếng Anh	9	Hồ Thị Huỳnh Trang	
5	LS-ĐL	9	Nguyễn Văn Toàn Nguyễn Nhật Tường Long	
6	Tin học	9	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	

* Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 6,7:

- Các môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh.

- Giữa học kỳ I năm học 2024-2025 đến khi kết thúc năm học.

- Thời lượng: ít nhất 1 buổi/tuần/môn theo Thời khóa biểu phân công. Ngoài ra, giáo viên có thể sắp xếp thời gian để tăng cường thêm số buổi bồi dưỡng.

STT	Môn	Khối lớp	GV phụ trách	Ghi chú
1	Toán	6,7	Phan Thị Bích Lài Nguyễn Thị Thu Sương	Thời gian bồi dưỡng: 1 buổi/môn/tuần
2	Ngữ văn	6,7	Nguyễn Thị Nguyên	
3	Tiếng Anh	6,7	Hồ Vũ Uyên Phương Võ Thị Phước	

* Đối với Ban Giám hiệu:

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng 6 môn học sinh giỏi lớp 9 dự thi các cấp, bồi dưỡng học sinh 06 môn học sinh giỏi lớp 8, 03 môn khối 6,7.

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, tư vấn công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

* Đối với tổ chuyên môn:

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

* Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Lập danh sách đội tuyển theo các môn.

- Thực hiện đúng theo thời khóa biểu của Hiệu trưởng đã phân công.

- Soạn bài soạn bồi dưỡng, bài soạn được kiểm tra vào thứ 2 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.

- Đảm bảo chất lượng, chi tiêu đề ra.

b) Phụ đạo học sinh yếu

- Yêu cầu giáo viên lập danh sách học sinh chưa đạt chuẩn KTKN đối với ba môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh. Trên cơ sở đó Phó Hiệu trưởng phân công giáo

viên có khả năng và kiên trì, tâm huyết nhiệt tình phụ trách việc phụ đạo học sinh. Tăng cường trách nhiệm giáo viên bộ môn có trách nhiệm phụ đạo đảm bảo kiến thức cho các em thi tuyển 10 năm học 2025-2026.

Bảng phân công phụ đạo môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh khối 9:

STT	Môn	Khối lớp	GV phụ trách	Ghi chú
1	Toán	9	Võ Duy Thắng Phan Ngọc Ánh	
2	Ngữ văn	9	Nguyễn Thị Loan Nguyễn Thị Nguyên	Thời gian bồi dưỡng: 1 buổi/môn/tuần
3	Tiếng Anh	9	Hồ Thị Huỳnh Trang Võ Thị Phước	

c) Tổ chức dạy thêm, học thêm:

Tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường, tiến hành họp giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn Toán, Văn, Anh; họp cha mẹ học sinh thống nhất kế hoạch dạy thêm, học thêm khối lớp 9: Đối tượng, thời gian học, môn học, mức thu tiền,... Xây dựng kế hoạch về tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường năm học 2024-2025. Hiệu phó chịu trách nhiệm chính trong quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm;

- Hồ sơ dạy thêm, học thêm gồm có:

- + Đơn xin học thêm có chữ ký của cha mẹ học sinh;
- + Danh sách phân công giáo viên dạy thêm;
- + Thời khóa biểu dạy thêm, học thêm;
- + Sổ đầu bài, sổ điểm danh dạy thêm, học thêm;
- + Kế hoạch dạy thêm, học thêm trong nhà trường
- + Kế hoạch bài dạy của giáo viên;

- Việc tổ chức, quản lý, thu chi tiền dạy thêm, học thêm trong nhà trường, thực hiện đúng theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND, ngày 26/4/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam Ban hành quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh;

Bảng phân công dạy thêm, học thêm trong nhà trường các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh khối lớp 9.

STT	Môn	Khối lớp	GV phụ đạo	Ghi chú
1	Toán	9	Võ Duy Thắng. Phan Ngọc Ánh	Thời gian dạy: Theo TKB
2	Ngữ Văn	9	Nguyễn Thị Loan Nguyễn Thị Nguyên	của nhà trường

3	Tiếng Anh	9	Hồ Thị Huỳnh Trang Võ Thị Phước	
----------	-----------	----------	------------------------------------	--

d) Ôn tập cho học sinh thi tuyển sinh vào các trường THPT.

- Học sinh lớp 9 tham gia thi và xét tuyển lớp 10 theo quyết định 1788/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt phương án tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập không chuyên biệt trên địa bàn tỉnh Quà Nam từ năm học 2025-2026.

- Xây dựng kế hoạch ôn tập cụ thể cho giáo viên và học sinh; chủ động thực hiện linh hoạt chương trình; bố trí thời gian ôn tập thích hợp nhằm đảm bảo chỉ tiêu chất lượng đề ra. Cử giáo viên tham sự đầy đủ, nghiêm túc các chuyên đề ôn thi vào lớp 10 THPT của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

- Bám sát tinh thần của các văn bản hướng dẫn tuyển sinh lớp 10 THPT vào Trường THPT chuyên và THPT không chuyên để có kế hoạch ôn tập cho học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên nắm vững điểm mạnh, điểm yếu của từng học sinh để có phương pháp phù hợp nhằm nâng cao điểm trung bình các bài thi.

- Tổ chức thi đốvui để học với hình thức rung chuông vàng để ôn tập kiến thức và kỹ năng làm bài cho học sinh. Xây dựng kế hoạch tổ chức thử các kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 để giáo viên nắm được năng lực học sinh và để học sinh có tâm thế để chuẩn bị thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT cho học sinh khối 9.

2.5. Tổ chức các kì thi, hội thi, cuộc thi

a) Đối với giáo viên

- Phát động phong trào thi đua “*Dạy tốt - Học tốt*” trong giáo viên và học sinh vào các đợt thao giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1 (Kỷ niệm 42 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11/1982-20/11/2024), đợt 2 (Kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh 26/3/1931-26/3/2025).

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CB-GV-NV, chia sẻ kinh nghiệm cho đồng nghiệp tại tổ chuyên môn đối với những sáng kiến được công nhận đạt cấp Huyện. Mỗi cá nhân phải xây dựng kế hoạch, đầu tư thời gian và trí tuệ vào việc viết vận dụng sáng kiến để đạt hiệu quả cao nhất.

- Tham gia đầy đủ, tích cực, có chất lượng các cuộc thi, hội thi do ngành phát động như Giáo viên dạy giỏi cấp Huyện (tháng 11/2024), cấp Tỉnh (tháng 02/2025); Tổng phụ trách Đội giỏi cấp huyện (tháng 3/2025), trưng bày sản phẩm dạy học STEM cấp Huyện (tháng 4/2025), cấp Tỉnh (tháng 5/2025),...

b) Đối với học sinh

- Thi Việt dã cấp Huyện vào đầu tháng 09/2024.

- Tham gia thi bóng chuyền cấp THCS theo kế hoạch PGD.
- Tham gia thi Sân khấu hóa về tuyên truyền pháp luật, STEM cấp huyện...
- Tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp Huyện: Các môn Toán, Văn, Anh, KHTN, LS-ĐL, Tin vào tháng 11/2024, cấp tỉnh (đầu tháng 4/2025)
- Tham dự kỳ thi sáng tạo thanh thiếu nhi đồng cấp Huyện (dự kiến vào tháng 4/2025).
- Tham gia một số hội thi, cuộc thi khác theo quy định.

2.6. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

- Lập kế hoạch cá nhân về việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học trong năm học trình Ban giám hiệu nhà trường phê duyệt.
- Đăng ký sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học theo mẫu và nộp về bộ phận thiết bị đúng thời gian quy định (vào sáng thứ bảy hàng tuần).
- Lãnh đạo nhà trường sẽ căn cứ vào phiếu đăng ký để theo dõi, kiểm tra việc thực hiện của giáo viên bộ môn trong từng buổi dạy. Có biện pháp xử lý kịp thời đối với giáo viên không thực hiện đúng theo quy định.
- Mua sắm bổ sung một số thiết bị, đồ dùng dạy học cần thiết.

3. Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh

***) Hình thức tổ chức:**

- Tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn,...
- Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và sinh hoạt theo chủ đề như:
 - + Sinh hoạt tập thể toàn trường: chào cờ đầu tuần, các hội thi, các buổi lễ phát động, các ngày kỷ niệm, các buổi giao lưu tập thể, các phong trào thi đua của toàn trường...
 - + Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp hàng tuần, sinh hoạt lớp theo chủ đề (Theo chương trình, kế hoạch chỉ đạo của nhà trường), các hoạt động chung của lớp (tham quan, dã ngoại, thi đua giữa các tổ, ...)
 - Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên xã Bình Tú, các hoạt động có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Đội...
 - Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tăng cường lòng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch cảm nhận được sau khi tham gia được hoạt động trải nghiệm.

- Chào mừng kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng, tổ chức đêm văn nghệ “Mừng Đảng – Mừng Xuân”

- Lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, với Giáo viên chủ nhiệm về tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động phong trào chỉ đạo Tổng phụ trách Đội của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình Hiệu trưởng và Ban đại diện CMHS phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ Phó hiệu trưởng xây dựng cụ thể kế hoạch, chỉ đạo, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm các lớp, phối hợp với Ban đại diện Cha mẹ học sinh lớp, với giáo viên bộ môn thực hiện có hiệu quả, an toàn các hoạt động trải nghiệm.

*) Các hoạt động trải nghiệm chính trong năm học:

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 9/2024	Chào năm học mới	Nghe giới thiệu về truyền thống nhà trường	Toàn trường	Sáng 09/9/2024	PHT, TPTĐội, GVCN	Các đoàn thể trong trường
	An toàn Giao thông	Luật giao thông; Văn hóa giao thông	Toàn trường	Sáng 16/9/2024	PHT, TPTĐội	
Tháng 10/2024	Em là mầm non của Đảng	Hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời; Ngày Hội đọc sách	Toàn trường	Sáng 07/10/2024	PHT, TPT, CBTV	TTHT cộng đồng của xã

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 11/2024	Tri ân thầy cô	- Sinh hoạt kỷ niệm NGVN	Toàn trường	Sáng 20/11/2024	Liên đội TPT Đội, GVCN	Các đoàn thể, GV, nhân viên.
Tháng 12/2024	Uống nước nhớ nguồn	-Viếng nghĩa trang liệt sĩ của xã - Nghe nói chuyện tập thể về anh bộ đội cụ Hồ	Toàn trường	Sáng 16/12/2024	Tổ KHXH	BGH, TPT, GVCN, HS
Tháng 01/2025	Chào năm mới 2025	Thi tìm hiểu: Giáo dục sức khỏe vị thành niên	Toàn trường	Sáng 13/01/2025	Tổ KHTN	Các đoàn thể, GV, nhân viên
Tháng 2/2025	Mừng Đảng Mừng xuân	Sinh hoạt kỷ niệm ngày thành lập Đảng; Thi tìm hiểu về Đảng, đất nước	Toàn trường	Sáng 03/02/2025	Tổ KHXH	HT, PHT, TPT Đội, GVCN.
Tháng 3/2025	Tiến bước lên Đoàn	Sinh hoạt kỷ niệm ngày 26/3; Tổ chức các trò chơi dân gian.	Toàn trường	Sáng 24/3/2025	TPT Đội; Liên đội	HT, PHT GVCN, GV, NV
Tháng 4/2025	Hành trình non sông	- Báo cáo ý nghĩa ngày 30/4; Tổ chức cuộc	Toàn trường	Sáng 28/4/2025	Liên đội, TPT Đội	HT, PHT, GVCN, GV toàn trường

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
		thi tìm hiểu chiến thắng lịch sử 30/4				
Tháng 5/2025	Sáng mãi niềm kính yêu	Sinh hoạt kỷ niệm ngày sinh nhật Bác; Thi hát đơn ca về Bác Hồ	Toàn trường; Mỗi lớp 1 em	Sáng 05/5/2025	Liên đội, TPT Đội; Ban VTM	BGH, GVCN, GV toàn trường

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025"

- Thực hiện Quyết định 3168/QĐ-UBND, ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 853/QĐ-UBND, ngày 24/4/2023 của UBND Tỉnh Quảng Nam về Kế hoạch “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023-2025.

- Tổ chức quán triệt các văn bản của các cấp về công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng được mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Phối hợp với Trường Cao đẳng nghề Quảng Nam và trường Cao đẳng Quảng Nam để tuyên truyền với học sinh qua buổi hoạt động trải nghiệm hoặc bố trí một buổi họp riêng với học sinh lớp 9, vào thời gian tháng 04/2025

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại học lực của học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hay theo học nghề tại trường Cao đẳng nghề Quảng Nam

5. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

5.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Tổng số học sinh: 578 HS/ 282 nữ/ 15 lớp.

Khối lớp	Số HS	Nữ	Số lớp	Tỉ lệ HS/lớp
6	163	75	4	41
7	158	78	4	39,5
8	149	85	4	37,3
9	108	44	3	36
TT	578	282	15	38,5

Tuyển mới: 163 học sinh, tỷ lệ so TN Tiểu học 100%

Tổng số học sinh tăng (giảm) so với năm học trước: Tăng 25 em.

5.2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

Tích cực sinh hoạt chuyên môn. Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm, chú trọng các nội dung về triển khai chương trình GDPT 2018 như: xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, công tác ôn tập phù hợp với đối tượng học sinh; có giải pháp nâng cao chất lượng dạy học gắn với khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo dục STEM; công tác quản lý sử dụng thiết bị dạy học.

Tập trung đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Tăng cường hoạt động quan sát giờ dạy của đồng nghiệp rút kinh nghiệm để hoàn thiện cấu trúc nội dung kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; phương pháp hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

b. Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng. Cử giáo viên của một số môn học hiện tại tham gia bồi dưỡng để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; đề xuất với cấp trên bổ sung, luân chuyển giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

5.3. Bảo đảm sách giáo khoa dạy và tài liệu giáo dục địa phương

Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục

trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định. Phối hợp với các Nhà xuất bản tập huấn cho giáo viên sử dụng sách giáo khoa và cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời trước khai giảng năm học 2024-2025 và chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

5.4. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được trang cấp; xây dựng quy chế, kế hoạch sử dụng trang thiết bị dạy học đảm bảo gắn rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc mượn trả, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên. Đối với các thiết bị đã hết hạn sử dụng hoặc hỏng không còn sử dụng, đề xuất thanh lý, tiêu hủy theo quy định. Đưa tiêu chí đánh giá công tác quản lý, bảo quản, sử dụng thiết bị giáo dục của lãnh đạo, giáo viên, nhân viên nhà trường vào đánh giá, xếp loại thi đua đối với tập thể, cá nhân giáo viên, nhân viên cuối năm học.

Phát huy hết công suất, tần suất sử dụng thiết bị hiện có, không để tình trạng có thiết bị dạy học, giáo viên không sử dụng hoặc học sinh không được mượn để sử dụng. Khai thác, sử dụng triệt để màn hình tương tác, ti vi, máy chiếu, phòng học trực tuyến, thiết bị thực hành, thí nghiệm và nguồn tài nguyên kho học liệu số (Lưu ý: sử dụng các hình ảnh, tư liệu trên mạng Internet phải bảo đảm tính chính xác, hợp pháp). Hằng năm, tổ chuyên môn thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng tranh, ảnh, đồ dùng thiết bị được trang cấp; đề xuất, kiến nghị về chất lượng, nhu cầu các thiết bị dạy học thực hiện trong năm học.

6. Tiếp tục đổi mới công tác đổi mới quản lý giáo dục

Nhà trường chủ động trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường: Kế hoạch giáo dục của trường được xây dựng trên cơ sở xây dựng của tổ chuyên môn, phải được Hội đồng giáo dục nhà trường góp ý thống nhất; hội đồng trường thống nhất và báo cáo gửi cho Phòng Giáo dục và Đào tạo Thăng Bình phê duyệt.

Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ theo dõi và đánh giá điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lí giáo dục. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo tinh thần của Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện hồ sơ, sổ sách điện tử theo hướng khoa học, tinh gọn, hiệu quả, đúng quy định. Quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, không được ép học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 9 chương trình GDPT 2018 của các tổ chuyên môn thực hiện đảm bảo, đúng theo quy định của Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào

tạo về Quy định lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt chủ trương, chính sách về đổi mới giáo dục trung học; phối hợp chặt chẽ với cơ quan báo chí, truyền hình địa phương, kịp thời chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

7. Công tác GDQP-AN

Thực hiện theo thông tư 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024. Các tổ nhóm chuyên môn căn cứ vào mục tiêu và nội dung cụ thể từng bài học có trong chương trình để lựa chọn nội dung lồng ghép phù hợp đảm bảo cho học sinh hình thành hiểu biết ban đầu về truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc, về lực lượng vũ trang nhân dân; có ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, yêu tổ quốc, yêu đồng bào.

Thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các bài trong môn học: Ngữ văn, Giáo dục công dân, Lịch sử và Đại lí.

8. Xây dựng trường học hạnh phúc

- Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về Xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Tiếp tục củng cố/kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng “Trường học hạnh phúc”; có kế hoạch triển khai xây dựng “Trường học hạnh phúc” một cách cụ thể, hiệu quả; gắn việc xây dựng “Trường học hạnh phúc” với công tác thi đua, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tăng cường thực hiện các hoạt động giáo dục nhận thức đổi mới CBQL, GV và HS về ý nghĩa của việc xây dựng “Trường học hạnh phúc” đổi mới với việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, hạnh phúc; đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tập trung xây dựng các điều kiện, triển khai thực hiện thực chất, sâu sát các tiêu chuẩn, tiêu chí về “Trường học hạnh phúc”;

- Kịp thời tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có kết quả, thành tích nổi bật, có ảnh hưởng tích cực trong hoạt động xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

9. Công tác Phổ cập giáo dục

Sử dụng tốt hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ

và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Phối hợp với chính quyền địa phương xã Bình Tú trong việc huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; Rà soát các tiêu chuẩn phổ cập theo quy định, kiểm tra nắm bắt tình hình phổ cập giáo dục THCS để duy trì mức độ III.

Tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; Thực hiện nghiêm túc việc điều tra, tổng hợp số liệu và xác minh thực tế; từng bước nâng cao mức độ và chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở tại địa phương.

Thực hiện đảm bảo nội dung, quy trình, tiến độ thực hiện công tác Phổ cập giáo dục THCS theo kế hoạch số 01/KH-BCĐ, ngày 09/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Thăng Bình.

Năm 2024 đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức 3 và có biện pháp để duy trì chất lượng phổ cập giáo dục THCS cho những năm tiếp theo.

10. Công tác kiểm tra nội bộ

- Kiểm tra toàn diện các mặt hoạt động của nhà trường, các nội dung kiểm tra theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 39/2013/TT-BGD&ĐT ngày 04/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, việc đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

- Kiểm tra việc dạy thêm học thêm, việc thực hiện quy chế chuyên môn, hoạt động tổ chuyên môn; tổ chức dạy học, giáo dục; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn trường học; công tác đảm bảo vệ sinh, an toàn trường học;

- Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản; thực hiện quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

11. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Duy trì trường học đạt kiểm định chất lượng mức 2 và trường đạt chuẩn Quốc gia mức 1 được công nhận tháng 01 năm 2024.

Tiếp tục củng cố, hoàn thiện và phát huy các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia theo thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT.

Thực hiện tự đánh giá chất lượng và thu thập bổ sung hồ sơ minh chứng, đồng thời tổ chức lưu trữ hằng năm theo quy định.

Chủ động tham mưu lãnh đạo các cấp tiếp tục đầu tư nguồn lực, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng kiểm định chất lượng, trường

đạt chuẩn quốc gia mức 2 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới nâng cao.

12. Công tác thi đua, khen thưởng

- Thực hiện đánh giá xếp loại CBGVNV và xét thi đua khen thưởng dựa trên các tiêu chí đã được thông qua Hội nghị CB-VC năm học 2024-2025 và các văn bản quy định hiện hành.

- Đối với HS thực hiện đánh giá xếp loại HS và công nhận các danh hiệu căn cứ theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT TTBGDDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

*** Các đợt thi đua:**

Có 2 đợt thi đua trong CB-GV-NV và trong HS:

Đợt 1 từ ngày 05/9 đến Sơ kết học kỳ I;

Đợt 2 từ đầu học kỳ II đến Cuối học kỳ II;

***Tiêu chí thi đua:**

- Hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường xây dựng tiêu chí chấm điểm thi đua (có bảng điểm kèm theo), thông qua trong liên tịch và các tổ bộ phận, công khai trong Hội nghị CB-VC đầu năm học 2024-2025. Hội đồng thi đua sẽ phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên trong hội đồng theo dõi, kiểm tra để đánh giá chính xác. Việc đánh giá xếp loại thi đua được công khai, tỷ lệ GV đạt HTXS nhiệm vụ; đạt LĐTT và CSTĐ không vượt quá tỷ lệ quy định theo văn bản của cấp trên.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm các tổ chức, cá nhân

1.1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức rà soát số lượng, chất lượng đội ngũ; cơ sở vật chất; đồ dùng thiết bị dạy học của đơn vị, lập báo cáo và tham mưu với Phòng giáo dục, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm, trang bị đồ dùng - thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện tốt nhất cho nhà trường.

- Tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc, khoa học và đồng bộ các nhiệm vụ giáo dục ngay từ đầu năm học 2024 - 2025, kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của năm học; phân công nhiệm vụ hợp lý cho cán bộ, giáo viên; Khuyến khích GV tự học nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt cần phải nghiên cứu để sử dụng thành thạo và có hiệu quả các trang thiết bị- Công nghệ dạy học hiện đại.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu với phòng giáo dục, UBND xã và phối hợp tốt với các ban ngành, đoàn thể.

- Phối hợp với Cha mẹ học sinh triển khai Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh

đến CMHS để mọi người nắm rõ yêu cầu và có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

2.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Tăng cường quản lý hiệu quả của công tác chuyên môn; xác định mục tiêu, nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng phương hướng hoạt động về chất lượng dạy học của nhà trường và tổ chức quán triệt, triển khai đến đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và CMHS.

- Triển khai các hoạt động giáo dục trên tinh thần kế hoạch giáo dục của Nhà trường, rà soát lại đội ngũ giáo viên; nâng cao chất lượng đội ngũ nhằm đáp ứng yêu cầu công việc của ngành, địa phương.

- Tổ chức các hội thi, cuộc thi cấp trường đảm bảo về chất lượng và bồi dưỡng học sinh tham gia dự thi cấp huyện, cấp tỉnh.

- Phụ trách công tác phổ cập giáo dục THCS của địa phương theo phân công; hoàn thành các loại hồ sơ phổ cập, đảm bảo tính chính xác, khoa học.

- Phân công lao động dọn vệ sinh trường lớp, bố trí hợp lý khu vực vệ sinh cho từng lớp; theo dõi, quản lý cơ sở vật chất của nhà trường, kịp thời tham mưu với Hiệu trưởng để bổ sung, sửa chữa, đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường.

- Phối hợp với Tổng phụ trách để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục của nhà trường.

1.3. Đối với đoàn thể và các tổ chức khác

* Công đoàn:

- Tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chăm lo đời sống, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của CBGVNV; đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công đoàn.

- Phát động, tổ chức và chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua yêu nước trong CBGVNV. Phối hợp với nhà trường vận động đoàn viên tham gia tích cực và có hiệu quả vào các hoạt động của nhà trường: viết và áp dụng sáng kiến, thi giáo viên dạy giỏi các cấp, đăng ký các danh hiệu thi đua,....

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, giải quyết kịp thời những vướng mắc của đoàn viên, đảm bảo không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

- Phối hợp tốt với nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục; tổ chức tốt các buổi sinh hoạt nhân kỷ niệm các ngày lễ trong năm theo quy định; vận động 100% đoàn viên công đoàn gương mẫu trong việc tham gia đóng góp các khoản vận động của cấp trên, địa phương, nhà trường.

* Đối với tổ chức Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh

- Xây dựng chương trình hành động hằng năm đảm bảo nội dung theo quy định; thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ của Liên đội theo quy định.

- Triển khai cụ thể các đợt thi đua trong mỗi năm học, sau mỗi đợt tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời.

- Phối hợp với Ban hoạt động TNHN xây dựng và triển khai kịp thời các hoạt động trãi nghiệm, hướng nghiệp.

- Hướng dẫn Học sinh-Đội viên thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, 5 nhiệm vụ của học sinh trong Điều lệ trường Trung học, những điều quy định trong nội quy nhà trường, các quy định trong quy tắc ứng xử văn hóa trường học.

2.3. Đối với tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục trong nhà trường và triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc nâng cao chất lượng các môn học do tổ quản lý; theo dõi, kiểm tra, nhắc nhở tổ viên thực hiện đúng tiến độ của kế hoạch.

2.4. Đối với tổng phụ trách đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tại nhà trường.

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

2.5. Đối với giáo viên

- Thực hiện giảng dạy đúng kế hoạch và chương trình giáo dục.

- Có đầy đủ hồ sơ chuyên môn theo quy định.

- Tích cực tham gia dự giờ theo nghiên cứu bài học. Dự đầy đủ các tiết chuyên đề, tiết dạy rút kinh nghiệm.

- Có trách nhiệm quản lý toàn bộ hoạt động của lớp trong tiết dạy, chịu trách nhiệm trước Ban Giám hiệu nếu để xảy ra tình trạng lộn xộn, mất trật tự, mất vệ sinh, khung cảnh sư phạm không đạt yêu cầu trong tiết dạy.

- Có trách nhiệm thông báo kịp thời với Ban Giám hiệu khi có sự cố hoặc những hiện tượng bất thường trong tiết dạy. Không tuỳ tiện cho học sinh nghỉ, không ra sớm vào muộn.

- Có trách nhiệm thông báo thường xuyên về tình hình bộ môn cho giáo viên chủ nhiệm và tổ nhóm chuyên môn, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh trong việc giáo dục rèn luyện và học tập của học sinh. Không tổ chức lớp dạy thêm cho học sinh khi chưa được sự đồng ý của Hiệu trưởng.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng sư phạm, sinh hoạt tổ, bộ môn, nhóm chuyên môn. Tuân thủ sự điều hành của tổ, nhóm trong các hoạt động chuyên môn.

- Tham gia tích cực vào các phong trào thi đua của trường và của Ngành. Thường xuyên tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên của Bộ, Sở; viết và hoàn thành sáng kiến đúng kì hạn.

- Có trách nhiệm tham gia phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn học sinh làm sản phẩm sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, STEM...

- Có trách nhiệm phát hiện học sinh có năng khiếu ở bộ môn mình để tuyển chọn bồi dưỡng tham gia đội tuyển của trường.

- Mọi trường hợp nghỉ cần gửi đơn xin phép Ban Giám hiệu trước 1 ngày và báo cáo với tổ, nhóm trưởng. Trường hợp đột xuất phải báo cáo ngay khi có thể được.

- Nghỉ dạy vì việc riêng phải tự nhờ giáo viên đúng phân môn của mình dạy thay hoặc đổi giờ và phải báo cáo với Ban Giám hiệu. Việc nhờ giáo viên dạy thay chỉ được thực hiện khi đã được sự đồng ý của Ban Giám hiệu.

2.6. Đối với nhân viên

Có kế hoạch hoạt động của từng cá nhân và tích cực, sáng tạo trong tham mưu giải quyết công việc chuyên môn.

3. Công tác phối hợp các bên liên quan

- Phối hợp với Công an xã Bình Tú tuyên truyền giáo dục pháp luật cho học sinh, đảm bảo an ninh an toàn trường học.

- Phối hợp cùng địa phương tổ chức và thực hiện tốt các phong trào thanh thiếu niên, tổ chức các chuyên đề, phong trào Đèn on đáp nghĩa, hoạt động tình nguyện, hoạt động từ thiện, khuyến tài khuyến học...

- Phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền để nhân dân hiểu rõ về những điểm mới của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, từ đó đồng hành cùng nhà trường thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường nói riêng và cha mẹ học sinh toàn trường nói chung giáo dục học sinh- đặc biệt đối với những học sinh gặp khó khăn về rèn luyện, học tập hoặc có hoàn cảnh khó khăn.

4. Công tác kiểm tra, giám sát; rà soát, điều chỉnh

a. Công tác kiểm tra

- Thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm đánh giá hiệu quả hoạt động của các bộ phận trong nhà trường như giảng dạy, hành chính, tài chính, cơ sở vật chất.

- Đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên thông qua các tiết dự giờ theo nghiên cứu bài học, kiểm tra học kỳ và các bài kiểm tra định kỳ khác, đảm bảo tuân thủ chương trình giảng dạy và phương pháp sư phạm hiệu quả.

- Rà soát và kiểm tra việc thu, chi ngân sách, việc quản lý và sử dụng tài sản của nhà trường nhằm đảm bảo tính minh bạch, hợp pháp và hiệu quả.

- Đánh giá tình trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường để kịp thời phát hiện các vấn đề cần khắc phục.

b. Công tác giám sát

- Theo dõi và đánh giá liên tục các hoạt động giáo dục, từ việc thực hiện chương trình học đến các hoạt động ngoại khóa, nhằm đảm bảo các hoạt động này được thực hiện đúng kế hoạch và đạt hiệu quả cao.

- Đảm bảo các quy trình quản lý tài chính và tài sản được thực hiện đúng quy định, tránh thất thoát, lãng phí hoặc sử dụng không đúng mục đích.

- Đảm bảo việc thực hiện các chính sách giáo dục, quy định của nhà trường và của cơ quan quản lý nhà nước, đảm bảo tuân thủ pháp luật và các quy định hiện hành.

c. Công tác rà soát

- Định kỳ rà soát chương trình học, giáo án và các tài liệu giảng dạy để đảm bảo nội dung giảng dạy luôn cập nhật, phù hợp với yêu cầu giáo dục hiện tại.

- Kiểm tra lại các quy trình quản lý, hành chính để xác định những điểm cần cải tiến, đơn giản hóa quy trình nhằm tăng cường hiệu quả quản lý.

- Đánh giá việc sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo chúng được sử dụng tối ưu, tránh lãng phí.

d. Công tác điều chỉnh

- Dựa trên kết quả kiểm tra và giám sát, điều chỉnh chương trình học, phương pháp giảng dạy, tài liệu học tập để phù hợp với thực tế và nhu cầu của học sinh.

- Cập nhật, điều chỉnh các quy trình quản lý, hành chính, tài chính dựa trên kết quả rà soát, đảm bảo sự phù hợp với tình hình thực tế và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Dựa trên các kết quả giám sát và rà soát, điều chỉnh kế hoạch tài chính, phân bổ lại ngân sách nếu cần thiết để đảm bảo sự cân đối và hiệu quả trong việc sử dụng nguồn lực.

5. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định, sử dụng lưu trữ và bảo quản.

- Các tổ chuyên môn, bộ phận thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về lãnh đạo trường.

- Theo dõi thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND xã

- Có kế hoạch kinh phí hỗ trợ thêm cho nhà trường để xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho việc xây dựng trường đạt chuẩn mức 2 theo lộ trình.

- Tích cực hỗ trợ nhà trường sang lắp 02 hố phía trước nhà trường theo quy

định của giao thông đường bộ.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Kịp thời cung cấp trang thiết bị dạy học trong nguồn kinh phí phục vụ việc thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 9.

- Hỗ trợ kinh phí để mua sắm máy vi tính, nhà xe cho học sinh để phục vụ cho công tác dạy học.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024- 2025 của trường THCS Lý Thường Kiệt. Yêu cầu các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện./

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Thăng Bình (Báo cáo);
- Chi bộ (Theo dõi, chỉ đạo);
- HT, PHT, TTCM;
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên;
- Lưu VT.



Trần Đăng Quý

**DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



**Hiệu trưởng
Trần Đăng Quý**

UBND HUYỆN THĂNG BÌNH
TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT

BÀNG PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2024-2025
(Kèm theo Quyết định số 43/QĐ - LTK ngày 22/8/2024)
Áp dụng từ ngày 5/9/2024

TT	Họ và Tên	Công việc được giao		Tổng số tiết			Thiểu-Thừa+	Ghi chú
		Kiêm nhiệm	Dạy lớp	KN	Thực dạy	Tổng cộng		
1	2	3	4	5	6	7	8	
1	Trần Đăng Quý	HT	2GDĐP6/3,4	17	2	19		
2	Lê Văn Danh	PHT	3GDĐP 9/1,2,3 + 1GDĐP7/1	15	4	19		
3	Nguyễn Văn Toàn	2TTra + 3TTCM	3Sử 9/1,2,3 + 8Sử8/1,2,3,4 + 2Sử6/1,2	5	13	18	-1	T1->T9 (BD Sử)
			6Sử 9/1,2,3 + 4Sử8/1,2,3+ 4Sử6/1,2	5	14	19		T10->T18 (BD Sử)
4	Dương Thị Thảo Ly		12LS-ĐL7/1,2,3,4+ 6LS-ĐL6/3,4		18	18	-1	
5	Nguyễn Nhật Tường Long		6Địa9/1,2,3 + 4địa8/1,2,3,4 + 4địa6/1,2+ 4GDĐP8/1,2,3,4		18	18	-1	T1-> T9 (BD Địa)
			3Địa9/1,2,3 + 8địa8/1,2,3,4 + 2địa6/1,2+ 4GDĐP8/1,2,3,4		17	17	-2	T10-> T18 (BD Địa)
6	Nguyễn Thị Nguyên	4CN6/4	8văn6/3,4 + 4văn9/3+2GDĐP7/2,3	4	14	18	-1	
7	Nguyễn Thị Loan	2TKHD+1 TPCM	8văn9/1,2 + 8văn8/3,4	3	16	19		BDVăn
8	Nguyễn Quang Tuấn		8văn8/1,2 + 12văn7/2,3,4		20	20	1	
9	Hoàng Thị Hoàn	4CN7/1	4văn7/1 + 8văn6/1,2 + 2GDĐP6/1,2	4	14	18	-1	
10	Trần Văn Hội	3TTCM	15GDCD6,7,8,9 +1GDĐP7/4	3	16	19		
11	Võ Thị Phước	4CN7/2	12Anh7/1,2,3,4+ 3Anh9/3	4	15	19		
12	Hồ Vũ Uyên Phương	4CN8/2	12Anh8/1,2,3,4 +3Anh6/1	4	15	19		
13	Hồ Thị Huỳnh Trang	4CN9/2	6Anh9/1,2 + 6Anh6/3,4	4	12	16	-3	BDAanh
14	Trần Thị Yến	10TPT Đội	3Anh6/2 + 6HĐTNHM789	10	9	19		
	Võ Thị Hoàng		8KHTN(Lý8/1,2,3,4) + 1KHTN(Lý9/3)	4	9	13	-6	T1->t9

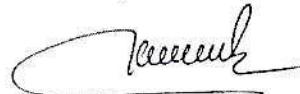
15	Võ Thị Trương Dung	4CN8/3	4KHTN(lý8/1,2,3,4) + 16KHTN(lý7/1,2,3,4) +1KHTN(Lý9/3)	4	21	25	6	T10 -> t18
16	Đinh Hữu Phúc	4CN6/1	4KHTN(lý6/1,2,3,4) + 2KHTN(lý9/1,2) + 4C.nghệ6/1,2,3,4	4	10	14	-5	T1-> 19 BDLý
			8KHTN(lý6/1,2,3,4) + 2KHTN(lý9/1,2) + 4C.nghệ6/1,2,3,4	4	14	18	-1	T10 -> t18 BDLý
17	Vương T. Hồng Phượng	4CN9/3+ 3TTCM	8KHTN(hóa8/1,2,3,4) + 6KHTN(hóa9/1,2,3)	7	14	21	2	T1-> t9 BD Hóa
			4KHTN(hóa8/1,2,3,4) + 6KHTN(hóa9/1,2,3)	7	10	17	-2	T10 -> t18 BD Hóa
18	Nguyễn Thị Anh Đào	4CN6/3	16KHTN(hóa7/1,2,3,4+ 3KHTN(sinh6/3)	4	19	23	4	T1-> t9
			4KHTN(sinh6/3,4) + 4HĐTNHN6/1,2,3,4	4	8	12	-7	T10 -> t18
19	Lê Thị Nhạn	4CN6/2	9KHTN(sinh6/1,2,4) + 3KHTN(sinh9/1,2,3)	4	12	16	-3	T1-> t9 (BDSinh)
			4KHTN(sinh6/1,2) + 8KHTN(sinh8/1,2,3,4) + 3KHTN(sinh9/1,2,3)	4	15	19		T10 -> t18 (BDSinh)
20	Võ Thị Tú Hằng	4CN7/3	4Cnghệ7 + 8C.nghệ8 + 3C.nghệ9	4	15	19		
21	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	3TTCM+4 CN9/1	4tin7+ 4Tin8 +3tin9 +1tin6/4	7	12	19		BDTin
22	Nguyễn Thị Thu Sương	4CN8/1	8toán8/1,2 +4toán7/1+ 3tin6/1,2,3	4	15	19		
23	Phan Thị Bích Lài		16toán6/1,2,3,4 +4toán7/4		20	20	1	
24	Phan Ngọc Ánh	4PCGD+ 3CTCD	8Toán7/2,3+ 4toan9/3	7	12	19		
25	Võ Duy Thắng		8toán9/1,2 +8Toán8/3,4		16	16	-3	BDToán
26	Võ Tân Tài	3TTCM	8GDTC6 + 6GDTC9 +2GDTC7/1	3	16	19		BDNK
27	Võ Thị Thu Phượng	4CN7/4	6GDTC7/2,3,4 + 8GDTC8/1,2,3,4	4	14	18	-1	BDNK
28	Nguyễn Thị Thu	2PT vườn + 2VTM	15Nghệ thuật (Nhạc6,7,8,9)	4	15	19		
29	Nguyễn Thị Duy Anh	4CN8/4	15Nghệ thuật (MT6,7,8,9)	4	15	19		

Lưu ý: - Thực hiện dạy tuyến tính khối 7 với các môn KHTN và LS-ĐL. Môn HĐTNHN khối 7,8,9 dạy từ tuần 1 đến tuần 19. Môn HĐTNHN khối 6 dạy từ tuần 10 đến tuần 19.

Lập bảng

HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Văn Danh



Trần Đăng Quý

Phụ lục 2
HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM CỦA NHÀ TRƯỜNG
Năm học: 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-LTK, ngày 29/8/2024 của Trường THCS Lý Thường Kiệt)

Tháng	NỘI DUNG CÔNG VIỆC THỰC HIỆN
8/2024	<ul style="list-style-type: none">- Kỷ niệm 79 năm Cách mạng tháng 8/1945- Hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 6 .- Chuẩn bị đảm bảo cơ sở vật chất cho năm học mới.- Tổ chức ôn tập và kiểm tra lại và xét lên lớp- Tiến hành điều tra các số liệu phổ cập theo địa bàn tổ đã phân công- Tham gia tập huấn về sách giáo khoa, về dạy học lớp 8- Học và viết bài thu hoạch chính trị Hè 2024
9/2024	<ul style="list-style-type: none">- Kỷ niệm ngày Quốc khánh 02/9- Khai giảng năm học mới 2024-2025- Xây dựng nề nếp lớp, biên chế lớp, bầu ban cán sự lớp, tổ chức đại hội chi đội,- Hoàn thành phân công lao động và thời khóa biểu- Thực hiện giảng dạy chương trình tuần I, kể từ ngày 09/9/2024- Tổ chức vui trung thu cho học sinh toàn trường- Tham gia Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.- Ban thanh tra nhân dân kiểm tra đầu năm học để báo cáo ở Hội nghị CBCCVC năm học 2024-2025- Hội nghị tổ chuyên môn; tổ công đoàn, liên tịch; hội nghị trù bị- Hội nghị Cha mẹ học sinh đầu năm học- Báo cáo số liệu đầu năm cho Phòng Giáo dục và Đào tạo.- Tham gia thi Việt dã cấp Huyện- Phát động tháng “An toàn giao thông”, “Trường học hạnh phúc”- Hoàn thành việc điều tra, thống kê, xử lý số liệu hoàn thành hồ sơ công tác phổ cập THCS năm 2024- Thực hiện các hoạt động chuyên môn trong trường.- Thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi 6 môn khối 9 (Toán, KHTN, Anh, Văn, LS-ĐL, Tin)

	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, của giáo viên theo Công văn số 5512/BGDDT-GDTrH ngày 18/12/2020 - Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường - Tổ chức đại hội chi đội - Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức năm học 2024-2025
10/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm ngày 15/10 và 20/10 - Thực hiện các hoạt động chuyên môn để nâng cao chất lượng dạy và học - Tổ chức đại hội liên đội - Nộp hồ sơ đăng ký thi đua, sáng kiến năm học 2024-2025 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 và tham gia thi học sinh giỏi lớp 9 cấp Huyện 6 môn Toán, Văn, Anh, KHTN, LS-ĐL, Tin học. - Phát động Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời (02/10 đến 07/10) - Tham gia cuộc thi Sân khấu hóa về tuyên truyền pháp luật. - Tiến hành thực hiện công tác kiểm tra nội bộ giáo viên - Tiến hành tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường. - Giới thiệu sách (<i>01 tổ hoặc nhóm bộ môn, theo kế hoạch</i>) - Tổ chức Hội khoẻ Phù đồng cấp trường; - Công đoàn tổ chức sinh hoạt kỷ niệm ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10 trong cán bộ, giáo viên, nhân viên - Tự kiểm tra hồ sơ, công tác phổ cập THCS năm 2024 và gửi báo cáo tờ trình về Phòng Giáo dục và Đào tạo - Phòng Giáo dục và Đào tạo tiến hành kiểm tra nề nếp dạy học - Kiểm tra giữa kỳ I năm học 2024-2025 (dự kiến tuần thứ 8-9) - Tham gia sinh hoạt cụm CM lần 1 (ÂM,MT)
11/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra giữa kỳ I năm học 2024-2025 (dự kiến tuần thứ 8-9) - Kỷ niệm 42 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 - Liên đội tổ chức các hoạt động trải nghiệm, thực hiện tiết học tốt, tuần học tốt, hoa điểm 10 và các hoạt động khác để kỷ niệm 42 năm nhà nhà giáo Việt Nam 20/11 - Sinh hoạt cụm chuyên môn số 1 theo kế hoạch của cụm - Tham gia thi HSG lớp 9 năm học 2024-2025 - Đón đoàn kiểm tra phổ cập giáo dục THCS năm 2024 của Huyện

	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia học bồi dưỡng học sinh giỏi 6 môn Toán, Văn, Anh, KHTN, LS-ĐL, Tin học lớp 9 dự thi cấp tỉnh, do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức
12/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 - Tăng cường phụ đạo, ôn tập cho học sinh để kiểm tra HK I - Ngoại khóa về Phòng chống HIV/AIDS (<i>Nhóm Sinh</i>) - Tham gia bóng đá bóng chuyền, cơ vua ở huyện theo kế hoạch - Tỉnh kiểm tra công tác phổ cập THCS năm 2024 - Giới thiệu sách (<i>01 tổ hoặc nhóm bộ môn theo kế hoạch</i>) - Đố vui để học. - Ôn tập học kỳ I và tổ chức kiểm tra HKI các môn đề của trường - Họp phó hiệu trưởng do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức - Cá nhân viết sùm sáng kiến - Tuyển chọn học sinh thi tài năng tiếng Anh và Học văn, văn học cấp Huyện
01/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm ngày Học sinh - Sinh viên 09/01 - Ban thanh tra nhân dân kiểm tra cuối học kỳ I để báo cáo ở sơ kết học kỳ I, năm học 2024-2025 - Kiểm tra cuối học kỳ I theo lịch của Sở Giáo dục và Đào tạo - Tiến hành bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 8 gồm các môn Toán, Lý, Hóa, Anh, Tin, Văn - Tham gia vòng loại Giải bóng chuyền HS THCS - Triển khai thực hiện kế hoạch giảng dạy học kỳ II theo đúng quy định, kể từ 15/01/2024 (<i>Tuần 19</i>) - Sơ kết học kỳ 1, năm học 2024-2025 - Kiểm tra các hoạt động dạy và học trong nhà trường. - Cá nhân hoàn thành viết sáng kiến và nộp cho HDKH trường - Hoàn thành hồ sơ dự thi giáo viên giỏi tỉnh
02/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng (03/02/1930-03/02/2025) - Nghỉ tết nguyên đán - Tổ chức đêm văn nghệ “Mừng Đảng – Mừng Xuân” - Hoàn thành chấm chọn, xét duyệt sáng kiến cấp trường và nộp cho Phòng Giáo dục và Đào tạo - Kiểm tra các hoạt động dạy và học trong nhà trường.

	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt cụm chuyên môn số 1 lần II theo kế hoạch của cụm - Hoàn thành xét sáng kiến cấp trường - Dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh các môn KHTN (Hóa học), Tiếng Anh, GDTC, Nghệ thuật (Mỹ thuật) theo KH của Tỉnh.
3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm 94 năm thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh - Giới thiệu sách (<i>01 tổ hoặc nhóm bộ môn theo kế hoạch</i>) - Kiểm tra giữa học kỳ II - Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 - Tham gia Hội trại kỉ niệm 50 năm Ngày giải phóng quê hương Thăng Bình. - Tham gia Hội thi TPT Đội giỏi cấp huyện. - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 8 các môn Toán, Văn, Anh, KHTN, LS-ĐL, Tin học. - Kiểm tra các hoạt động dạy và học trong nhà trường. - Phối hợp với Đoàn xã Bình Tú kết nạp cho đội viên ưu tú khối 9
4/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm ngày giải phóng đất nước 30/4 - Thi trưng bày sản phẩm Stem cấp huyện - Tham gia Cuộc thi sáng tạo TTND cấp huyện. - Tham gia các hội thi, cuộc thi và thi học sinh giỏi lớp 9 cấp Tỉnh - Tăng cường phụ đạo, ôn tập cho học sinh. - Hoàn thành chấm chọn sáng kiến cấp Huyện - Kiểm tra các hoạt động dạy và học trong nhà trường. - Thẩm định sáng kiến cấp Huyện - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 8 các môn Toán, Văn, Anh, KHTN, LS-ĐL, Tin học. - Đố vui để học. - Tổ chức làm bài khảo sát đối với lớp bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 8 - Ôn tập học kỳ II - Kiểm tra cuối kỳ 2 năm học 2024-2025.
	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm ngày Quốc tế lao động 01/5; Thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh 15/5 và Sinh nhật Bác Hồ 19/5 - Kiểm tra cuối học kỳ II. - Dạy hoàn thành chương trình năm học 2024-2025 - Hoàn thành xét tốt nghiệp THCS năm học 2024-2025

5/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết, bế giảng năm học 2024-2025 - Hoàn thành các biểu mẫu, thống kê, báo cáo, .. nộp cho Phòng GD - Kiểm tra các hoạt động dạy và học trong nhà trường. - Bàn giao học sinh về hoạt động Hè 2025 tại địa phương.
6, 7/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Công đoàn tổ chức sinh hoạt quốc tế thiếu nhi cho con CBGVNV - Thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2025-2026 - Học sinh tham gia các hoạt động hè năm 2025 tại địa phương. - Tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026 theo kế hoạch. - Học sinh lớp 8 tham gia các lớp bồi dưỡng Học sinh giỏi Hè tại Huyện (<i>Nếu có</i>).

Trong quá trình thực hiện nếu có gì thay đổi, điều chỉnh thì Hiệu trưởng sẽ thông báo kịp thời đến Cán bộ, giáo viên, nhân viên và tổ, bộ phận, đoàn thể biết để thực hiện ./.

Phụ lục 3
ĐỊNH MỨC VÀ PHÂN BỐ TIẾT DẠY THEO THỜI KHÓA BIỂU
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2024-2025
Trường THCS Lý Thường Kiệt

Môn học	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			Ghi chú
	Số tiết	TS lớp	TC	Số tiết	TS lớp	TC	Số tiết	TS lớp	TC	Số tiết	TS lớp	TC	
Toán	4	4	16	4	4	16	4	4	16	4	3	12	
Tin	1	4	4	1	4	4	1	4	4	1	3	3	
KHTN (4 tiết)	Lý	1 (9 đầu) 2 (9 sau)	4 8	4 0 (9 đầu) 4 (9 sau)	4 16	2 (9 đầu) 1 (9 sau)	4 4	8 4	8	1	3	3	
	Hóa	0	0	0 4 (9 đầu) 0 (9 sau)	4 16	2 (9 đầu) 1 (9 sau)	4 4	8 4	8	2	3	6	
	Sinh	3 (9 đầu) 2 (9 sau)	4 8	12 0	0 0	0 (9 đầu) 2 (9 sau)	4 4	0 8	0 8	1	3	3	
Công nghệ (L 6, 7: 35 tiết; L 8, 9: 52 tiết)	1	4	4	1	4	4	2	4	8	1	3	3	
Văn	4	4	16	4	4	16	4	4	16	4	3	12	
Lịch sử và Địa lý (3 tiết)	Sử	1 (9 đầu) 2 (9 sau)	4 4	2 (9 đầu) 1 (9 sau)	4 4	2 (9 đầu) 1 (9 sau)	4 4	8 4	8 4	1 (9 đầu) 2 (9 sau)	3 3	3 6	
	Địa lý	2 (9 đầu) 1 (9 sau)	4 4	8 2 (9 sau)	4 4	1 (9 đầu) 2 (9 sau)	4 4	4 8	4 8	2 (9 đầu) 1 (9 sau)	3 3	6 3	
Công dân	1	4	4	1	4	4	1	4	4	1	3	3	
Tiếng Anh	3	4	12	3	4	12	3	4	12	3	3	9	
Ng. thuật	MT	1	4	4	1	4	1	4	4	1	3	3	
	Nhạc	1	4	4	1	4	1	4	4	1	3	3	
GD Thể chất	2	4	8	2	4	8	2	4	8	2	3	6	
GDĐP	1	4	4	1	4	4	1	4	4	1	3	3	
HĐTN, HN	3	4	12	3	4	12	3	4	12	3	3	9	
Thực dạy	28			28			29			28			
Tổng cộng	29		124	29		124	30		124	29		93	
Chào cờ đầu tuần	1			1			1			1			
Tổng tiết TKB/tuần	30			30			31			30			

* Khối 6,7,9: 30 tiết/lớp, kể cả môn GDTC gồm:

- Học 4 buổi sáng 4 tiết ($4 \times 4 = 16$ tiết)
- Học 2 buổi sáng 5 tiết ($5 \times 2 = 10$ tiết), Học thứ 2 và thứ 7 có cả CCĐT và SHCN
- Học 02 buổi chiều 2 tiết ($2 \times 2 = 4$ tiết). Gồm 1 buổi GDTC 2 tiết và 01 buổi học 2 tiết HĐTNHN)

* Khối 8: 31 tiết/lớp, kể cả môn GDTC gồm:

- Học 4 buổi sáng 4 tiết ($4 \times 4 = 16$ tiết)
- Học 2 buổi sáng 5 tiết ($5 \times 2 = 10$ tiết), Học thứ 2 và thứ 7 có cả CCĐT và SHCN

- Học 02 buổi chiều gồm 1 buổi 2 tiết, 1 buổi 3 tiết (tổng 5 tiết). Gồm 1 buổi học 2 tiết HĐTNHN + 1 buổi học 3 tiết (2GDTC + 1 tiết Tin)

Phụ lục 3

PHÂN BỐ TIẾT DẠY MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN.

Khối 6,8,9 dạy song song, Khối 7 dạy tuyển tính

KHỐI LỚP	PHÂN MÔN	TUẦN 1-9	TUẦN 10-18	TUẦN 19-20	TUẦN 21-26	TUẦN 27-35
6	LÝ	1	2	2	2	1
	HÓA	0	0	0	0	3
	SINH	3	2	2	2	0
7	LÝ	0	4	4	0	0
	HÓA	4	0	0	0	0
	SINH	0	0	0	4	4
8	LÝ	2	1	1	1	1
	HÓA	2	1	2	2	1
	SINH	0	2	1	1	2
9	LÝ	1	1	1	1	2
	HÓA	2	2	2	2	1
	SINH	1	1	1	1	1
TỔNG SỐ TIẾT/MÔN (sau khi nhân với số lớp)	LÝ	4 (15)	8 (31)	8 (31)	4 (15)	4 (14)
	HÓA	8 (30)	3 (10)	4 (14)	4 (15)	5 (18)
	SINH	4 (15)	5 (19)	4 (15)	8 (31)	7 (27)